

Số: /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả khoan định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND tỉnh đối với mỏ đá vôi Phú Lương 2, xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29/11/2024, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 147/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Địa chất và khoáng sản, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 1939/QĐ-UBND ngày 22/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng hoàn chỉnh cao tốc CT.07 đoạn Hà Nội - Thái Nguyên - Chợ Mới theo phương thức đối tác công tư (PPP);

Căn cứ Thông báo số 917-TB/TU ngày 16/8/2026 của Thường trực Tỉnh ủy về chủ trương cấp phép khai thác mỏ đá vôi Phú Lương 2, xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên để cung cấp cho Dự án đầu tư xây dựng hoàn chỉnh cao tốc CT.07 đoạn Hà Nội - Thái Nguyên - Chợ Mới theo phương thức đối tác công tư (PPP);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 10427/TTr-SNNMT ngày 22/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả khoan định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực mỏ đá vôi Phú Lương 2, xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên để cung cấp cho Dự án đầu tư xây dựng hoàn chỉnh cao tốc CT.07 đoạn Hà Nội - Thái Nguyên - Chợ Mới theo phương thức đối tác công tư (PPP) (được phê duyệt tại Quyết định số 1939/QĐ-UBND ngày 22/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên), như sau:

1. Tên khu vực: Mỏ đá vôi Phú Lương 2, xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.
2. Loại khoáng sản: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.
3. Diện tích: 2,75 ha, có tọa độ chi tiết tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo.
4. Mức độ nghiên cứu địa chất: Khu vực chưa thăm dò khoáng sản.

Lý do: Mỏ đá vôi Phú Lương 2, xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đáp ứng tiêu chí khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản quy định tại khoản 5 Điều 143 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 54 Điều 1 Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức thực hiện và lựa chọn tổ chức khai thác khoáng sản phải đảm bảo đúng đối tượng, thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định; chịu trách nhiệm về tính pháp lý, chính xác về hồ sơ, số liệu,... đảm bảo đúng quy định của pháp luật về khoáng sản, pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Công Thương; Chủ tịch UBND xã Phú Lương và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh TN (đăng tải);
- Lưu: VT, CNN&XD.

Hanhh/8/2026

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Loan

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHOÁNG SẢN
Mỏ đá vôi Phú Lương 2, xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên
phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2026
của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 KTT 105 ^{00'} , múi chiếu 6 ⁰		Hệ tọa độ VN-2000 KTT 106 ^{030'} , múi chiếu 3 ⁰		Diện tích (ha)
	X(m)	Y(m)	X(m)	Y(m)	
3	2409498,62	577757,88	2410219,56	422670,60	2,75
4	2409496,97	577592,61	2410219,52	422505,27	
5	2409344,81	577547,13	2410067,77	422458,30	
6	2409316,39	577702,11	2410037,83	422613,04	

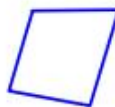
BẢN ĐỒ VỊ TRÍ
KHOANH ĐỊNH KHU VỰC KHÔNG ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
MỎ ĐÁ VÔI PHÚ LƯƠNG 2, XÃ PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

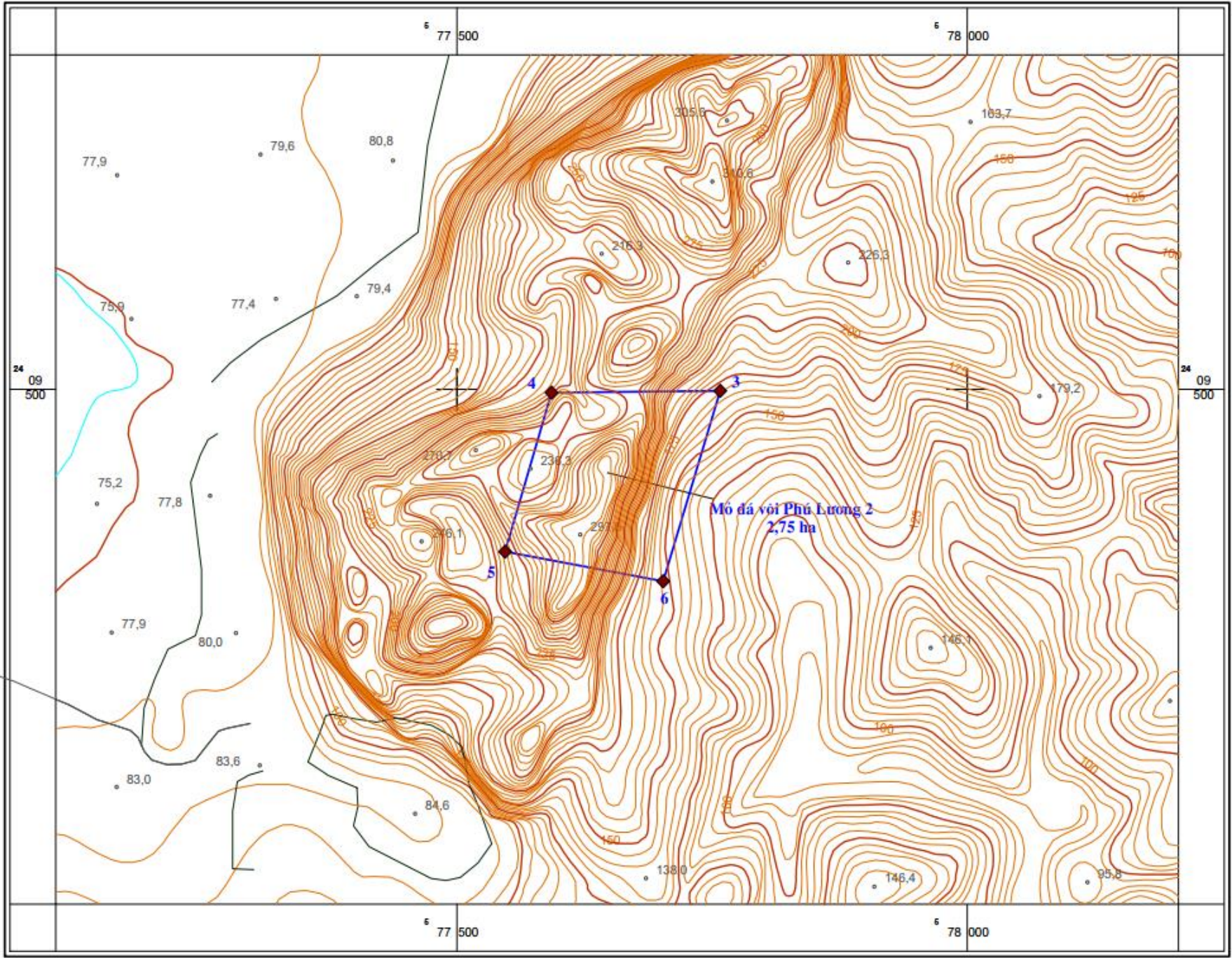
(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM KHÉP GÓC

Điểm góc	Hệ VN 2000, kinh tuyến trục 105° 00', múi chiếu 6°	
	X (m)	Y (m)
3	2.409.498,62	577.757,88
4	2.409.496,97	577.592,61
5	2.409.344,81	577.547,13
6	2.409.316,39	577.702,11
Diện tích: 2,75 ha		

CHỈ DẪN

-  Điểm mốc diện tích đề nghị chấp thuận cấp phép theo cơ chế đặc thù và số hiệu
-  Đồng mức cái
-  Đồng mức con
-  Đường giao thông
-  Ranh giới khảo sát



Nguồn tài liệu bản đồ địa hình tỷ lệ
1/25.000, hệ tọa độ VN2.000, KTT
105° múi chiếu 6°, số hiệu F-48-56-B-c-3

TỶ LỆ 1:5.000
1cm trên bản đồ bằng 50m ngoài thực tế
50 0m 50 100 150 200